

Bản án số: 50/2026/HS-PT

Ngày: 21 - 4 - 2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Công Đoàn.

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Khôi và ông Nguyễn Tử Lượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 21/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2026/HSPT ngày 27/02/2026 đối với bị cáo Dương Đức G, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2026/HSST ngày 23/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Ninh Bình.

*Bị cáo có kháng cáo:* Dương Đức G, sinh năm 1989; căn cước công dân số: 035089007687; nơi cư trú: Tiểu khu T, phường C, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn D và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2025 đến ngày 20/8/2025 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh N, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có một số bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị, vì vậy Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/8/2025, Hoàng Văn T sử dụng tài khoản Messenger “Hoàng T” nhắn tin đến tài khoản Messenger “Viên Đan Bạc” của

Nguyễn Minh Đ sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố B, phường P, tỉnh Ninh Bình, hỏi mua 1.500.000 đồng tiền ma túy ngựa, với giá 45.000 đồng/01 viên ma túy. Đ đồng ý và yêu cầu T chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng L số 1223336789 của Đ. Thiệp sử dụng tài khoản ngân hàng M số 06668686886 chuyển 1.500.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của Đ. Sau khi nhận được tiền, Đ bảo T đến cột điện gần nhà Đ lấy ma túy. Khi T đến vị trí mà Đ chỉ thấy trên hộc cột điện có một gói được quấn bằng băng dính màu đen, T mở ra bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 19 viên nén hình tròn màu đỏ. Biết là ma túy ngựa nên T mang gói ma túy về nhà sau đó sử dụng hết 13 viên, còn 06 viên cất giấu ở nhà nhằm mục đích bán kiếm lời.

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/08/2025, Dương Đức G đang ở nhà của Hoàng Đình C tại tổ dân phố N, phường C, tỉnh Ninh Bình, thì nhận được nhắn tin của T từ tài khoản zalo “Hoàng Thiệp Thiệp G1” đến tài khoản zalo “Giang Rô” của G với nội dung “Nay im ắng thế”, mục đích rủ G cùng sử dụng ma túy, G trả lời “Tôi còn 2l” (hai trăm nghìn đồng) “Có nên bổ sung thêm vào”, T nhắn lại “Chuyển tiền đi 250k tôi góp 250k lấy 5l”, ý T rủ G mỗi người góp 250.000 đồng mua ma túy để cùng sử dụng, G đồng ý và sử dụng tài khoản ngân hàng M số 9500100606009 chuyển 250.000 đồng đến tài khoản ngân hàng M số 06668686886 của T. Sau đó, G nói với C “Thiệp hỏi có kèo không”, ý là rủ sử dụng ma túy đồng thời nói đã chuyển tiền cho T rồi nhưng C không nói gì. Sau khi T nhận được tiền, T lấy 06 viên ma túy có sẵn ở nhà gói trong giấy bạc, cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi ra ngoài đường để xin đi nhờ xe đến nhà C.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh H gọi điện từ số thuê bao 0923.955.599 đến số thuê bao 0971.622.463 của C nói “Có xe không xuống đón anh”, C trả lời “Xe có nhưng có gì không”, ý C hỏi H có ma túy để sử dụng cùng không, H trả lời “Cứ xuống đi”. Sau đó, C điều khiển xe mô tô BKS 29V1-452.91 chở H đến cửa hàng điện thoại của ông Hoàng Văn V sinh năm 1969, trú tại tổ F, phường C để bán điện thoại lấy tiền mua ma túy thì gặp T đang đi ngoài đường nên C chở theo T đi cùng, trên đường đi, H hỏi mua ma túy của T và hẹn ngày hôm sau sẽ thanh toán tiền thì T đồng ý bán chịu ma túy nên H không bán điện thoại nữa. Khi về đến nhà C, T ra cửa hàng tạp hoá gần đó mua 50.000 đồng tiền nước để cả nhóm sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T quay lại nhà C thì H hỏi mua 04 viên ma túy ngựa của T với giá 400.000 đồng. T đồng ý và bỏ gói giấy bạc chứa 6 viên ma túy ngựa ra giường để bán cho H và G với số tiền đã thỏa thuận từ trước là 650.000 đồng, T hưởng lợi tổng số tiền 380.000 đồng (T mua của Đ với giá 45.000đồng/1 viên).

Lúc này thấy có ma túy, C lấy 01 chai nhựa đựng 01 lô ở thân chai gắn 01

ống nhựa uốn cong, dùng mảnh giấy bạc có sẵn từ trước gấp lại và lấy 01 viên ma túy ngửa cho lên mảnh giấy bạc. G cầm chai nhựa còn C dùng bật lửa hơi nóng mảnh giấy bạc chứa 01 viên ma túy ngửa để G sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể qua chai nhựa. Sau đó G, T, C, H lần lượt chuyển chai nhựa cho nhau để cùng sử dụng ma túy. C là người bỏ từng viên ma túy lên tờ giấy bạc và đốt ma túy cho mọi người sử dụng. Sau khi sử dụng hết 06 viên ma túy, C cất chai nhựa về phía cuối giường rồi cùng cả nhóm nằm nghỉ. Đến khoảng 01 giờ ngày 09/08/2025, T đi về còn G, H ngủ lại nhà C. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, C nhắn tin hỏi vay tiền T, T trả lời “Bảo H1 cầm máy đi để trả tiền lúc tối”, ý T bảo C nói với H1 trả tiền mua 04 viên ma túy trước đó. C bảo H1 đưa điện thoại để đi bán trả tiền mua ma túy, H1 đồng ý và đưa điện thoại di động cho C, C mang chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại của ông V bán được 550.000 đồng, ông V đã trả tiền bằng hình thức chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng B số 88423343333 của C, C chuyển số tiền 200.000 đồng từ tài khoản của C đến số tài khoản 0942611024 mở tại ngân hàng M1 để trả tiền H1 mua ma túy, còn 200.000 đồng C vay của T để thanh toán cước điện thoại, số tiền còn lại là 150.000 đồng C dùng để chơi game. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/8/2025, Tổ công tác của Công an phường C, tỉnh Ninh Bình tiến hành kiểm tra nhà ở của Hoàng Đình C và đưa C, H1, G cùng vật chứng về trụ sở Công an phường C, tỉnh Ninh Bình lập biên bản vụ việc.

Đối với T, sau khi sử dụng ma túy ở nhà C xong thì T đi về nhà ở tổ dân phố C, phường C, tỉnh Ninh Bình nghỉ. Đến khoảng 03 giờ ngày 09/8/2025, T nhắn tin từ tài khoản Messenger “Hoàng T” nhắn tin đến tài khoản Messenger “Viên Đạn Bạc” của Nguyễn Minh Đ hỏi mua 4.500.000 đồng tiền ma túy, Đ đồng ý. Do trước đó Đ vay T số tiền 2.700.000 đồng nên T chỉ chuyển số tiền 1.800.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của Đ. Sau khi nhận được tiền, Đ bảo T vị trí cột điện gần nhà Đ lấy ma túy. Thiệp đi đến địa điểm này thì thấy ở hốc cột điện một túi nilon màu trắng bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen. Biết là ma túy ngửa nên T cầm túi ma túy đi về nhà, chia ra làm hai túi, một túi có 79 viên, túi còn lại có 22 viên đều là ma túy ngửa và cất giấu ở kệ cạnh giường mục đích để bán kiếm lời.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Tuấn D1 điều khiển xe mô tô BKS 90B3-520.40 đến nhà rủ T đi đổi máy điện thoại, sau đó D1 và T quay về nhà của T ngồi chơi. Tại đây, D1 nói với T “Có còn con nào không bỏ ra chơi”, ý D1 hỏi có ma túy ngửa không để cả hai sử dụng nhưng do mới chơi nên T từ chối. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T rủ D1 sử dụng ma túy thì D1 đồng ý. Do không muốn D1 biết chỗ cất ma túy nên T bảo D1 ra ngoài rồi T lấy trong chiếc kệ nhựa đặt cuối giường 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa

viên màu đỏ, bên trong chứa 22 viên nén màu đỏ; 01 túi nilon màu hồng, miệng túi có kẹp nhựa màu hồng, bên trong chứa 79 viên nén màu đỏ rồi đặt xuống giường. Thiệp bỏ 02 viên ma túy ngửa nhưng không nhớ lấy trong túi nào. Tiếp đó, T bỏ 01 viên ma túy lên 01 mảnh giấy bạc, đồng thời lấy 01 chai nhựa màu trắng, không có nắp, trên thân chai có gắn tẩu tự chế làm bằng thân vỏ bút bi màu xanh, bên trong chai có nước, dùng bật lửa hơi nóng làm ma túy ngửa bốc cháy để sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể. Sau khi sử dụng, T đưa chai nhựa chứa ma túy cho Dương C1 và dùng bật lửa hơi ma túy cho D1 sử dụng. D1 và T lần lượt chuyển chai nhựa cho nhau để sử dụng hết viên ma túy thứ nhất thì T bảo D1 lấy 01 viên ma túy còn lại để sử dụng, Dương cầm tờ giấy bạc rồi đặt viên ma túy lên trên, dùng bật lửa hơi để cả 02 cùng sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi T và D1 đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phường C phát hiện, bắt quả tang.

\* Vật chứng, tài sản thu giữ:

- Thu giữ tại phòng ngủ của Hoàng Đình C: 01 chiếc bật lửa màu đỏ; 01 chiếc cốc bằng sứ, bên trong có chứa nhiều mảnh giấy bạc một mặt bị bám dính chất màu đen; 01 chai nhựa, nắp màu đỏ, ở giữa có đục lỗ cắm ống hút uốn cong. Các đồ vật được đóng gói niêm phong trong thùng cát tông, ký hiệu “TC1”.

- Tạm giữ của Dương Đức G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT2”.

- Tạm giữ của Nguyễn Thanh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT3”.

- Tạm giữ của Hoàng Đình C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT4”.

- Thu giữ tại phòng ngủ nhà ở của Hoàng Văn T:

+ 01 chai nhựa màu trắng không có nắp, trên thân chai có gắn tẩu tự chế, làm bằng thân vỏ bút bi màu xanh, một đầu gắn một đoạn ống kim loại màu trắng, xung quanh ống kim loại có gắn giấy bạc màu trắng, được niêm phong trong hộp bìa ký hiệu QT01;

+ 01 mảnh giấy bạc màu trắng một mặt bị nhiệt hóa có bám dính chất màu đen đỏ, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu QT02;

+ 01 chiếc bật lửa màu vàng;

+ 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viên màu đỏ, bên trong có chứa 20 viên nén màu đỏ; 01 túi nilon màu hồng, miệng túi có kẹp nhựa màu hồng, bên trong chứa 79 viên nén màu đỏ, được niêm phong trong phong bì thư

ký hiệu QT03.

- Tạm giữ của Hoàng Văn T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9S, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

- Tạm giữ của Nguyễn Tuấn D1:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy M11, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05;

+ 01 xe mô BKS 90B3-520.40.

- Thu giữ mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T, Nguyễn Tuấn D1, Hoàng Đình C, Nguyễn Thanh H, Dương Đ1, được niêm phong lần lượt ký hiệu NT01; NT02; NT1; NT2; NT3.

Ngày 10, 11/8/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh N thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T tại tổ C, phường C và Hoàng Đình C tại tổ dân phố N, phường C nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Ngày 10/8/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh N giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ tại phòng ngủ nhà ở của Hoàng Văn T và mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T và Nguyễn Tuấn D1.

Tại bản Kết luận giám định số 438/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận:

“- 01 Chai nhựa màu trắng, không có nắp, trên thân chai có gắn tẩu tự chế làm bằng thân vỏ bút bi màu xanh, một đầu gắn một đoạn ống kim loại màu trắng (xung quanh ống kim loại có gắn giấy bạc màu trắng) trong hộp ký hiệu QT01 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị nhiệt hóa một phần trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy có khối lượng 9,922g (chín phẩy chín trăm hai mươi hai gam), loại Methamphetamine.”.

Tại bản Kết luận giám định số 443/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu ký hiệu NT01; NT02 gửi giám định”.

Ngày 11/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh N giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ tại phòng ngủ nhà ở của Hoàng Đình C và mẫu nước tiểu của Hoàng Đình C, Nguyễn Thanh H, Dương Đức G. Tại Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 16/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận: “01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng, có nắp màu đỏ, trên thân chai có gắn tẩu hút tự chế làm

bằng đoạn ống nhựa được uốn cong; 01 (một) cốc sứ có quai màu trắng, cao 10cm, đường kính rộng 7cm, bên trong cốc có 05 (năm) mảnh giấy bạc màu trắng; 01 (một) bột lửa gas màu đỏ nhãn hiệu: “555 VIP” trong hộp ký hiệu TC1 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Methamphetamine”.

Tại Kết luận giám định số 465/KL-KTHS ngày 16/8/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu ký hiệu NT1; NT2; NT3 gửi giám định.”.

Kết quả khai thác dữ liệu điện thoại của Nguyễn Tuấn D1 không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn nào liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết quả khai thác dữ liệu điện thoại của Hoàng Đình C, Nguyễn Thanh H, Dương Đức G: Phát hiện các cuộc gọi, tin nhắn qua ứng dụng Zalo của các đối tượng rủ nhau sử dụng trái phép chất ma túy, có các giao dịch chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng để mua ma túy.

Kết quả khai thác dữ liệu điện thoại của Hoàng Văn T: Phát hiện các tin nhắn của T trên ứng dụng Messenger nhắn tin thỏa thuận, mua bán ma túy với Nguyễn Minh Đ, tuy nhiên các tin nhắn đã bị Đ thu hồi. Phát hiện các tin nhắn của T với Dương Đức G qua ứng dụng Zalo về việc T rủ G sử dụng ma túy và thỏa thuận việc góp tiền để sử dụng ma túy, tuy nhiên tin nhắn đã bị xóa trên máy của T. Phát hiện các giao dịch chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng của T với Đ, của G, H, C chuyển cho T để mua ma túy.

Ngày 19/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh N giám định dữ liệu điện tử đối với điện thoại thu giữ của Hoàng Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 1111/KL-KTHS ngày 31/10/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận:

“- Phục hồi, trích xuất được 110 (một trăm mười) dữ liệu tin nhắn Messenger giữa tài khoản “Hoàng Thiệp” với tài khoản “Viên đạn bạc” trên mẫu gửi giám định trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/2025 đến ngày 09/8/2025.

- Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu tin nhắn Zalo giữa tài khoản “Hoàng Thiệp Thiệp G1” với tài khoản “G... Tháp” trên mẫu gửi giám định trong khoảng thời gian từ ngày 01/8/2025 đến ngày 09/8/2025.

Kèm theo kết luận giám định: 01 đĩa DVD-R màu vàng, dung lượng 4,7GB lưu trữ tệp tin dữ liệu có tên: “Messenger 1111.rar.”..

Kết quả khai thác đĩa DVD-R bên trong có chứa dữ liệu phục hồi của điện thoại thu giữ của Hoàng Văn T: Kiểm tra tin nhắn Messenger giữa tài khoản “Hoàng Thiệp” với tài khoản “Viên đạn bạc” khôi phục được một phần tin nhắn, các tin nhắn không thể hiện chi tiết việc giao dịch mua bán ma túy giữa Hoàng Văn T với Nguyễn Minh Đ, ngoài ra không có dữ liệu thông tin gì liên quan đến vụ án cũng như các hành vi vi phạm khác của bị can.

Kết quả sao kê tài khoản ngân hàng của các bị can: Có các giao dịch chuyển tiền qua ngân hàng của Hoàng Văn T với Nguyễn Minh Đ; của Hoàng Đình C, Dương Đức G với T, phù hợp với tài liệu điều tra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2026/HSST ngày 23/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Ninh Bình quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 1 Điều 47, Điều 58 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Đức G phạm tội “Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Dương Đức G 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 11/8/2025. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng.

Ngày 03/02/2026 bị cáo Dương Đức G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương Đức G2 nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Đức G; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2026/HS-ST ngày 23/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Ninh Bình. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 1 Điều 47, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Dương Đức G phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Dương Đức G từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2025. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, nội dung bảo đảm theo quy định tại Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương Đức G khai nhận hành vi của mình đúng như bản án sơ thẩm cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 08/8/2025, tại nhà ở của Hoàng Đình C thuộc tổ dân phố N, phường C, tỉnh Ninh Bình, Hoàng Văn T đã bán trái phép 02 viên ma túy loại Methamphetamine với giá 250.000 đồng và 04 viên ma túy loại Methamphetamine với giá 400.000 đồng cho Dương Đức G và Nguyễn Thanh H. Ngoài ra, Hoàng Văn T còn cất giấu trái phép 9,992 gam ma

tuý loại Methamphetamine tại nhà ở của mình thuộc tổ C, phường C, tỉnh Ninh Bình mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 08/8/2025 tại nhà ở của Hoàng Đình C thuộc tổ dân phố N, phường C, tỉnh Ninh Bình, Hoàng Đình C, Nguyễn Thanh H, Dương Đức G, Hoàng Văn T cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép 06 viên ma túy loại Methamphetamine do T bán cho G, H, cụ thể: C cung cấp địa điểm, chuẩn bị chai nước, mảnh giấy bạc và dùng bật lửa đốt để G, T, H, C cùng lần lượt chuyển chai nhựa cho nhau để sử dụng hết 06 viên ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 01 giờ ngày 09/8/2025, T đi về nhà, G, H, C ở nhà C nghỉ ngơi đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/8/2025 thì lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang. Khoảng 13 giờ ngày 09/8/2025, tại nhà ở của Hoàng Văn T thuộc tổ C, phường C, tỉnh Ninh Bình, T và Nguyễn Tuấn D1 cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, cụ thể: Thiệp cung cấp ma túy, chai nhựa, mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt nóng ma túy cho T và D1 cùng sử dụng hết 01 viên ma túy thì D1 tiếp tục lấy 01 viên ma túy, sử dụng bật lửa đốt để T và D1 sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi cả 02 đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương. Như vậy, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Đức G về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Đức G xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Đức G 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, gia đình bị cáo được tặng Giấy khen “Gia đình văn hóa” đây là tình tiết giảm nhẹ mới cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Dương Đức G được chấp nhận nên không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Đức G; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2026/HS-ST ngày 23/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 1 Điều 47, Điều 58 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Đức G phạm tội “Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Dương Đức G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 11/8/2025.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Dương Đức G không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng GDKT và TT và THA Tòa án tỉnh Ninh;
- TAND, VKSND khu vực 5;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Công Đoàn**

